

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động
vì an toàn thực phẩm” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về “Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”;

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 29/03/2023 về việc thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Kế hoạch số 337/KH-BCĐTUATTP ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Y tế (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Liên ngành tỉnh Bình Định về an toàn thực phẩm) tại Tờ trình số 64/TTr-SYT ngày 31/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch ban hành tại Điều 1 theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra và đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Khoa học và Công nghệ,

Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Bình Định về an toàn thực phẩm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *L.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. BCĐLNTW về ATTP-Bộ Y tế (b/cáo);
- Cục ATTP (Bộ Y tế) (b/cáo);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành, hội đoàn thể liên quan;
- Báo Bình Định; Đài PTTH Bình Định;
- Lãnh đạo, CV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K20. *Sn*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2025 của UBND tỉnh)

Thực hiện Kế hoạch số 337/KH-BCĐTUATTP ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025; trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 64/TTr-Syt ngày 31/3/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Kế hoạch Tháng hành động), cụ thể như sau:

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2025

1. Lý do chọn chủ đề

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến tỉnh, huyện, xã; cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã vào cuộc tạo được sự chuyển biến rõ rệt, đạt được những thành tích quan trọng trên các lĩnh vực. Công tác tuyên truyền, thanh, kiểm tra về an toàn thực phẩm được tăng cường, góp phần ngăn chặn kịp thời, giảm nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

Hệ thống văn bản pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước và hội nhập quốc tế. Bước đầu hình thành các vùng nguyên liệu sạch và chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn. Đấu tranh phòng chống gian lận thương mại trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm từng bước đạt được nhiều thành tựu. Nhận thức và trách nhiệm của người tiêu dùng được nâng cao.

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đã đạt được, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm còn bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế. Tình hình ngộ độc thực phẩm đang có chiều hướng diễn biến phức tạp, đặc biệt là ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể của các công ty, doanh nghiệp, trường học và ngộ độc thực phẩm do thức ăn đường phố; Hình thức thương mại điện tử, quảng cáo thực phẩm trên nền tảng số hóa, mạng xã hội, trang thông tin điện tử đa quốc gia, ngày càng phổ biến, rất khó quản lý.

2. Chủ đề

Để tăng cường hơn nữa công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người quản lý, người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm, chủ đề “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 là:

**“Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm
bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố”**

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm; kịp thời thông tin các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm tại các cơ sở có bếp ăn tập thể, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động tổ chức tiết kiệm, có hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.

- Tháng hành động phải tạo nên đợt cao điểm, phát động chiến dịch truyền thông đẩy mạnh các hoạt động vì an toàn thực phẩm và chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian triển khai: Từ ngày 15/4/2025 đến 15/5/2025.

2. Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Thời gian thực hiện cụ thể

- | | |
|--|-----------------------|
| a) Xây dựng kế hoạch thực hiện ở các cấp: | Trước ngày 10/4/2025 |
| b) Cấp phát tài liệu: | Trước ngày 15/4/2025 |
| c) Triển khai chiến dịch tuyên truyền: | Từ 10/4 đến 15/5/2025 |
| d) Tổ chức lễ phát động, hội nghị, hội thảo: | Từ 10/4 đến 15/4/2025 |
| đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra: | Từ 15/4 đến 15/5/2025 |
| e) Báo cáo, tổng kết: | Trước ngày 20/5/2025. |

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, Tháng hành động năm 2025 là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động chiến dịch truyền thông về tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô

hiểm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không bảo đảm an toàn.

2. Gắn trách nhiệm của UBND các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

3. Với chủ đề chính của năm 2025 nêu trên, các hoạt động chính của Tháng hành động như sau:

3.1. Tổ chức triển khai Tháng hành động

- Cấp tỉnh: Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức Hội nghị của Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo cấp huyện để triển khai Tháng hành động năm 2025 trên địa bàn tỉnh bằng hình thức trực tuyến.

- Cấp huyện, xã: Tùy theo tình hình thực tế của địa phương, UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) và UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) triển khai Tháng hành động với hình thức phù hợp đảm bảo đạt hiệu quả (hội nghị, lễ phát động hoặc hình thức khác).

3.2. Triển khai chiến dịch truyền thông

a) Các hoạt động và nội dung truyền thông

- Tổ chức tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

- Huy động các cơ quan thông tin đại chúng tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp quy định của pháp luật trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức. Huy động hệ thống đài truyền thanh cơ sở tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm; đồng thời cảnh báo đến người tiêu dùng những tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ

sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, hiểu kỹ các thông tin về thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai Tháng hành động tại địa phương để đăng tải trên website của UBND các cấp, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

b) Đối tượng ưu tiên truyền thông: Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm; chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng; người tiêu dùng.

*c) Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền Tháng hành động năm 2025 theo **Phụ lục I** đính kèm.*

3.3. Hoạt động kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động

- Công tác kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động năm 2025 thực hiện theo hướng dẫn tại **Phụ lục II** đính kèm và theo các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương liên quan, đảm bảo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và UBND cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý nhà nước được giao, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai công tác kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Tháng hành động nêu tại Kế hoạch này, đảm bảo đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

3.4. Công tác báo cáo kết quả thực hiện Tháng hành động

Kết thúc Tháng hành động, các đơn vị, địa phương và các hội, đoàn thể liên quan tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động (**theo mẫu 1, 2 đính kèm**) và gửi về Sở Y tế trước ngày **20/5/2025** để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về an toàn thực phẩm, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh và các cơ quan liên quan.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai các hoạt động truyền thông: Sở Y tế cân đối, bố trí kinh phí phục vụ cho các hoạt động triển khai Tháng hành động trong dự toán kinh phí đã được UBND tỉnh giao năm 2025.

2. Kinh phí tổ chức kiểm tra liên ngành cấp tỉnh: Sử dụng từ nguồn kinh phí được UBND tỉnh giao dự toán năm 2025 cho các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương.

3. UBND cấp huyện, cấp xã và các sở, ngành liên quan chủ động bố trí kinh phí để tổ chức các hoạt động của Tháng hành động tại đơn vị, địa phương.

4. Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

5. Tài liệu: Các đơn vị, địa phương tham khảo tài liệu truyền thông được đăng trên trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế tại địa chỉ

<http://vfa.gov.vn> và của các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Tháng hành động đảm bảo đạt yêu cầu, mục tiêu đề ra.

- Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định; Báo Bình Định tổ chức tuyên truyền trước, trong và sau Tháng hành động. Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức (xe loa cổ động, treo khẩu hiệu, dán áp phích, phát tờ rơi tại các cơ quan, xí nghiệp, các chợ đầu mối, các siêu thị, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các đường phố lớn ở thành phố, thị xã và các thị trấn).

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Tháng hành động.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức 03 đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh với sự tham gia của các cơ quan, đơn vị: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan, đảm bảo tránh chồng chéo và không gây phiền hà cho các cơ quan, doanh nghiệp.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch Tháng hành động của đơn vị, địa phương mình; hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc tổ chức hưởng ứng Tháng hành động tại các doanh nghiệp, cơ sở, địa phương thuộc phạm vi quản lý theo đúng mục tiêu, yêu cầu của Kế hoạch này.

- Giám đốc các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý nhà nước được giao, thực hiện xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai Tháng hành động có hiệu quả, tránh chồng chéo và không gây phiền hà cho các cơ quan, doanh nghiệp.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể

Phối hợp với các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch này.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Phụ lục I
HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN
“THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM” NĂM 2025

I. CHỦ ĐỀ THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2025

***“Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm
bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố”***

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU: Theo Kế hoạch được UBND tỉnh ban hành nêu trên.

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Chính quyền các cấp; các cơ quan tham gia quản lý an toàn thực phẩm, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội.
2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của chính quyền các cấp. Xác định công tác lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo an toàn thực phẩm là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò tham mưu của các cơ quan chức năng hết sức quan trọng.
2. Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.
3. Tập trung tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt.
4. Kịp thời thông tin, tuyên truyền, biểu dương các doanh nghiệp, tôn vinh các sản phẩm bảo đảm tốt chất lượng an toàn thực phẩm, các tổ chức, đơn vị có thành tích tốt trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.
5. Công khai các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm theo quy định.
6. Tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam – Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025”; Đề án “Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc”; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.
7. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ

sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

8. Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

9. Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

9.1. Chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý ATTP, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức và pháp luật về an toàn thực phẩm, nhất là Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền các tiêu chí về đảm bảo an toàn thực phẩm vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, từng giai đoạn của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách. nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp và người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong công tác an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Đẩy mạnh tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt. Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm như:

- + Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024;

- + Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- + Nghị định số 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- + Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính

phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

+ Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

+ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

+ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

+ Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Thông tư số 11/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

+ Thông tư 29/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.

+ Thông tư 31/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 quy định thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

+ Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

9.2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Mọi người dân có quyền được sử dụng thực phẩm an toàn và có nghĩa vụ bảo đảm an toàn thực phẩm. Các đơn vị sản xuất, kinh doanh, chế biến, tiêu thụ thực phẩm trên địa bàn phải có trách nhiệm và uy tín bảo đảm an toàn thực phẩm

để phục vụ đời sống của nhân dân.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền rõ các hành vi vi phạm pháp luật an toàn thực phẩm và mức xử phạt tương ứng. Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối và người tiêu dùng thực phẩm tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, thói quen, lề lối mất vệ sinh nhằm góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nguyên liệu phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến phải có trong danh mục được phép sử dụng, sử dụng phải đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Tuyên truyền, phổ biến triển khai kế hoạch thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản, thực phẩm; kết nối cung ứng tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn. Phổ biến các mô hình sản xuất, các vùng chuyên canh sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương... gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm.

9.3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ trong đảm bảo an toàn thực phẩm; quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm. Kiên quyết tẩy chay các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền đến người tiêu dùng cách chọn mua thực phẩm trên nền tảng số hóa, mạng xã hội, trang thông tin điện tử; tuyệt đối không nên mua các sản phẩm thực phẩm khi không rõ thông tin người bán, không rõ địa chỉ sản xuất, kinh doanh sản phẩm, không rõ các thông tin về sản phẩm.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

1. Kênh truyền thông đại chúng: Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thực phẩm; phát huy hệ thống đài truyền thanh cơ sở để chuyển

tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Phát huy các phương tiện thông tin truyền thông: Các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, viễn thông để thực hiện tuyên truyền cho phù hợp với tình hình từng địa phương, từng hoàn cảnh xã hội.

2. Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp môi trường, các ban ngành, đoàn thể (như Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,...

3. Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng-rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng hình ảnh trực quan; tuyên truyền qua mạng xã hội, internet.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2025

- 1. Nhiệt liệt hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm 2025.*
- 2. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm.*
- 3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.*
- 4. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm.*
- 5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp xanh bền vững.*
- 6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.*
- 7. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ, an toàn là bảo vệ sức khỏe của bạn và gia đình.*
- 8. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.*
- 9. Phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an toàn thực phẩm là trách nhiệm của mỗi người.*
- 10. Vệ sinh nơi ăn uống sạch sẽ, bảo quản thực phẩm đúng cách, ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm./.*

Phụ lục II
HƯỚNG DẪN CHI TIẾT TRIỂN KHAI KIỂM TRA LIÊN NGÀNH
TRONG THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2025

Căn cứ Kế hoạch số 337/KH-BCĐTU'ATTP ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025; Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; chủ đề của “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025, việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 của các cấp, các ngành theo chủ đề: Bảo đảm an toàn thực phẩm, chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.
- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý ;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2025;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;

- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Căn cứ số Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chồng chéo giữa các đoàn thanh, kiểm tra trên địa bàn; Các đoàn kiểm tra liên ngành tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống quy mô lớn, bếp ăn tập thể tập trung đông người; cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm với số lượng lớn; các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại;... Các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ chủ yếu do cấp huyện, cấp xã thực hiện kiểm tra.

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/06/2010;

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006.

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/06/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật và an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu.

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản

xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

a) Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm);

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ);

- Giấy chứng nhận sức khỏe, giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người;

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018;

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

b) Đối với sản phẩm thực phẩm đang lưu thông trên thị trường:

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018;

- Việc ghi nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn;

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018;

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018;

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước

- Tại huyện, thị xã, thành phố, Đoàn kiểm tra tiến hành làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm theo kế hoạch kiểm tra. Các địa phương có báo cáo về tình hình thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 13/CT-TTg

ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; việc tổ chức triển khai Tháng hành động năm 2025 và kiểm tra cơ sở thực phẩm tại địa phương.

- Đoàn kiểm tra liên ngành tuyến tỉnh làm việc với Ban Chỉ đạo tuyến huyện. Đoàn kiểm tra liên ngành tuyến huyện làm việc với Ban Chỉ đạo tuyến xã.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể

Tiến hành kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể. Trong quá trình kiểm tra chú trọng:

- Việc chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở.
- Thu thập tài liệu liên quan.
- Kiểm tra điều kiện thực tế cơ sở.
- Lấy mẫu để kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm.
- Lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).
- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm.
- Phân tích đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.
- Kết thúc đợt kiểm tra, các địa phương, các đoàn kiểm tra tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và bếp ăn tập thể và đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

3. Xử lý vi phạm

a. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành tuyến tỉnh

Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan quyết định thành lập 03 Đoàn kiểm tra liên ngành để tiến hành kiểm tra tại 11 huyện, thị xã, thành phố; cụ thể:

a) Đoàn kiểm tra số 1: Trưởng đoàn là công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường; các thành viên là công chức, viên chức thuộc Sở Công Thương, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, tiến hành kiểm tra tại 03 huyện, thành phố: Quy Nhơn, Vân Canh, Vĩnh Thạnh.

b) Đoàn kiểm tra số 2: Trưởng đoàn là công chức của Sở Y tế; các thành viên là công chức, viên chức thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, tiến hành kiểm tra tại 04 huyện, thị xã: An Nhơn, Tuy Phước, Phù Cát, Tây Sơn.

c) Đoàn kiểm tra số 3: Trưởng đoàn là công chức của Sở Công Thương, các thành viên là công chức, viên chức thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tiến hành kiểm tra tại 04 huyện, thị xã: Phù Mỹ, Hoài Nhơn, Hoài Ân, An Lão.

2. Tại các huyện, thị xã, thành phố

UBND, Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố triển khai các nội dung sau:

- Chỉ đạo Phòng Y tế phối hợp với các cơ quan liên quan ở địa phương, tham mưu cho UBND huyện, thị xã, thành phố thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành

để tiến hành kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm theo phân cấp quản lý; xử lý nghiêm theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật đối với cơ sở có hành vi vi phạm các quy định về bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm; kiểm tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Ban Chỉ đạo cấp xã.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2025 và tổ chức các Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý; xử lý nghiêm theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật đối với cơ sở có hành vi vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các Đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh tiến hành kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm khi các Đoàn đến kiểm tra tại địa phương.

- Kết thúc đợt kiểm tra, các địa phương và các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả kiểm tra theo mẫu được Sở Y tế hướng dẫn, gửi về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế, các Bộ, ngành Trung ương liên quan, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh và các cơ quan liên quan (**Thời hạn báo cáo trước ngày 20/5/2025**).

3. Kinh phí và phương tiện phục vụ kiểm tra

- Công tác phí và các khoản chi theo chế độ quy định cho các thành viên tham gia Đoàn kiểm tra do cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra chi trả theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Kinh phí chi mua mẫu và thuê kiểm nghiệm mẫu, test nhanh phục vụ kiểm tra do các Sở được giao nhiệm vụ cử người làm Trưởng đoàn kiểm tra chi trả.

- Các Sở được giao nhiệm vụ cử người làm Trưởng đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm bố trí xe ô tô để đưa Đoàn kiểm tra đi các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ.

4. Triển khai thực hiện

- Trước ngày 11/4/2025: Hoàn thành công tác chuẩn bị kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra, tổ chức lực lượng, thành lập đoàn kiểm tra.

- Ngày 14/4/2025: Đoàn kiểm tra tiến hành công tác chuẩn bị theo các nội dung: Họp đoàn kiểm tra để phổ biến và thống nhất chương trình nội dung kiểm tra. Đoàn kiểm tra do cơ quan cử người làm Trưởng Đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho hoạt động kiểm tra: Biên bản kiểm tra; Biên bản xử phạt vi phạm hành chính; Biên bản lấy mẫu thực phẩm...

- Từ ngày 15/4/2025 đến ngày 29/4/2025: Tiến hành kiểm tra, thời gian cụ thể do các Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương thông báo đến các đơn vị, địa phương.

- Từ ngày 02/5/2025 đến ngày 20/5/2025: Tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo cấp có thẩm quyền và các cơ quan liên quan./.